

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HSST

Ngày 07 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Th

Bà Kim Linh Ch

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Hoàng Q - Thư ký Tòa án nhân dân T phố V, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố V, tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà Đinh Diễm Kiều Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố V, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 161/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 168/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang T**, sinh ngày 25/01/1994 tại V, tỉnh T. Hộ khẩu thường trú: Khu 7, xã Tr, T phố V, tỉnh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị Thanh X; Có vợ Nguyễn Thị Yên H (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 157/2019/HS-ST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân T phố V xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 04/7/2022 và án phí hình sự sơ thẩm, khoản tịch thu sung công quỹ nhà nước, đã nộp ngày 06/7/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/9/2024 đến ngày 24/9/2024. Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, thường xuyên tụ tập với các đối tượng trong và ngoài địa bàn gây mất an ninh trật tự, nếu để T ở ngoài xã hội trong quá trình điều tra thì T sẽ tiếp tục phạm tội, gia đình và chính quyền địa phương không quản lý được. Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với T. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 19 giờ 45 phút ngày 18/9/2024 tại tổ 2, phố Tân Tiến, phường T, T phố V, tỉnh T, Tổ Công tác Công an phường T đang làm nhiệm vụ phát hiện một người đàn ông có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông này tự khai nhận là Nguyễn Quang T, sinh năm 1994, trú tại: Khu 7, xã Trung Vương, T phố V, tỉnh T. Quá trình kiểm tra, T tự giác lấy từ trong túi quần đang mặc 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bên trong có chứa chất bột cục màu trắng T khai đây là ma túy heroin và 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng T khai đây là ma túy đá, số ma túy heroin và ma túy đá này T mua mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại chỗ, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, niêm phong thu giữ 02 túi ma túy có đặc điểm như đã nêu trên, ngoài ra còn thu giữ của T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen đã cũ, màn hình nứt vỡ, số IMEI 860900047495791 kèm sim số 0915.271.193.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an T phố V tiến hành xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với T. Kết luận: T có sử dụng chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố V đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ của T. Tại bản kết luận giám định số 1285/KLGĐ ngày 23/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T kết luận:

*“Chất bột cục màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng **0,151 gam**, loại **Heroine** (heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định có khối lượng là: **0,256 gam**; là ma túy, loại **Methamphetamine**.*

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Hoàn lại đối tượng giám định 0,124 gam chất bột, cục màu trắng và 0,236 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong theo quy định”.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Quang T khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 17 giờ 30 ngày 18/9/2024, T một mình thuê xe taxi từ khu vực ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc phường Thanh Miếu, T phố V đi sang khu vực thuộc thị xã Sơn Tây, T phố Hà Nội, T bảo lái xe chờ, rồi T xuống xe đi bộ để tìm mua ma túy. Tại đây, T có hỏi và mua được của một người phụ nữ khoảng 50 tuổi không biết tên, địa chỉ ở đâu 01 túi ma túy có đặc điểm là túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroin với giá 300.000 đồng và 01 túi ma túy có đặc điểm là túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau

khi mua được ma túy người phụ nữ này đi đâu T không biết, còn T cầm 02 túi ma túy mua được cất giấu trong người rồi ra taxi đi về T phố V. Khi đi đến khu vực gần bờ hồ Đồng Cạn thuộc phường T, T phố V thì T xuống xe để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi xuống xe đi bộ được một đoạn thì gặp tổ công tác của Công an phường T yêu cầu kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng và tài sản như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang T còn khai nhận: Ngày 17/9/2024, T có mua 01 gói ma túy đá của 01 người phụ nữ không quen biết ở Hà Nội với giá 200.000đ. Gói ma túy này T đã sử dụng hết cho bản thân. Do đó, ngày 15/11/2024 Công an T phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt cảnh cáo.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T tại khu vực Hà Nội ngày 17/9/2024 và người phụ nữ đã bán ma túy cho T tại khu vực thuộc thị xã Sơn Tây, T phố Hà Nội ngày 18/9/2024 do T không biết tên, không biết rõ tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với người lái xe taxi mà T thuê để đi mua ma túy T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không đề cập trong vụ án.

Về nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do T là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, nên ngày 18/9/2024 T đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Về vật chứng, tài sản bị thu giữ, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ:

+ 01 bì niêm phong số 1285/KL-KTHS dán kín trong túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T hoàn trả bên trong có chứa 0,124 gam chất bột cục màu trắng và 0,236 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen đã cũ, màn hình nứt vỡ, số IMEI 860900047495791 kèm sim số 0915.271.193.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Quang T không có việc làm, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại Cáo trạng số: 162/CT-VKS-VT ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân T phố V, tỉnh T đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố V, tỉnh T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù đến 30 (*Ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/9/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen đã cũ, màn hình nứt vỡ, số IMEI 860900047495791 của bị cáo T.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,124 gam chất bột cục

màu trắng và 0,236 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong số: 1285/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T hoàn trả sau khi giám định và 01 sim điện thoại số 0915271193.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an T phố V, tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân T phố V, tỉnh T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Hồi 19 giờ 45 phút ngày 18/9/2024, tại tổ 2, phố Tân Tiến, phường T, T phố V, tỉnh T, Nguyễn Quang T có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,151 gam ma túy loại Heroin và 0,256 gam ma túy loại Methamphetamine (tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của T là 0,407 gam) mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường T kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Quang T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân T phố V, tỉnh T truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

[2.2]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà

nước về các chất ma túy mà còn thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo phạm tội có tính chất nghiêm trọng và là người có nhân thân xấu. Vì vậy, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình để sửa chữa, cải tạo trở T người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định ngoài chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI 860900047495791 thì bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, do chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,124 gam chất bột cục màu trắng và 0,236 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong số: 1285/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T hoàn trả sau khi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số: 0915271193 do không còn giá trị sử dụng là phù hợp.

[5]. Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T ngày 17/9/2024, Cơ quan Công an T phố V, tỉnh T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” là phù hợp.

- Đối với hai người phụ nữ đã bán ma túy cho T ngày 17/9/2024 và ngày 18/9/2024, ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định người bán ma túy cho T và nguồn gốc số ma túy của T là phù hợp.

- Đối với người lái xe taxi mà T thuê để đi mua ma túy, T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không đề cập trong vụ án là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định pháp luật.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố V, tỉnh T về tội danh, hình phạt và những vấn đề khác Hội đồng xét xử thấy là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18/9/2024.

4. Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, đen đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, số IMEI trong nguồn: 860900047495791. *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố V, tỉnh T và Chi cục Thi hành án dân sự T phố V, tỉnh T).*

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,124 gam chất bột cục màu trắng và 0,236 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong số: 1285/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T hoàn trả sau khi giám định và 01 sim điện thoại số: 0915271193. *(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố V, tỉnh T và Chi cục Thi hành án dân sự T phố V, tỉnh T).*

6. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh T;
- VKSND TP. V, T. T;
- CQCA TP. V, T. T;
- THAHS, DS TP. V, T. T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh T;
- UBND xã Tr, TP. V, T. T;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị H

